

CHUẨN ĐẦU RA CÁC NGÀNH KHOA KINH TẾ VÀ PTNT

I. CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO NGÀNH KINH TẾ NÔNG NGHIỆP

Sinh viên sau khi tốt nghiệp chương trình đào tạo đạt được các vấn đề sau:

* Kiến thức

- CR 1. Hiểu và vận dụng được những kiến thức khác về lý luận chính trị, khoa học tự nhiên và xã hội để đáp ứng yêu cầu tiếp thu kiến thức giáo dục chuyên nghiệp, đồng thời hỗ trợ cho thực tiễn sản xuất kinh doanh nông nghiệp.
- CR 2. Xây dựng được các ý tưởng khởi sự kinh doanh
- CR 3. Vận dụng được các kiến thức về marketing nông sản để giới thiệu, quảng bá, tiêu thụ nông sản.
- CR 4. Thực hiện được các nghiệp vụ kế toán cơ bản dựa trên các kiến thức nền tảng về nguyên lý kế toán.
- CR 5. Vận dụng những kiến thức về quản trị tài chính, quản trị nhân sự trong phát triển sản xuất kinh doanh nông nghiệp.
- CR 6. Lý giải được sự vận động của thị trường và các yếu tố nguồn lực của sản xuất kinh doanh trên cơ sở các kiến thức nền tảng về nguyên lý kinh tế.
- CR 7. Sử dụng được tiếng Anh trong giao tiếp, phục vụ cho sản xuất kinh doanh nông nghiệp và hội nhập quốc tế.
- CR 8. Sử dụng được kiến thức nền tảng về thương mại và khai thác được công nghệ thông tin truyền thông trong phát triển thương mại nông sản.
- CR 9. Phân tích được các vấn đề về chính sách, luật kinh tế, từ đó vận dụng được những khuôn khổ này vào thực tiễn sản xuất kinh doanh nông nghiệp.

* Kỹ năng

- CR 10. Xác định được các vấn đề kinh tế nông nghiệp và sử dụng các phương pháp phân tích, chuyên tải thông tin, làm cơ sở cho việc ra quyết định.
- CR 11. Xây dựng được kế hoạch sản xuất kinh doanh
- CR 12. Xác định, đánh giá được hiệu quả kinh tế trong sản xuất kinh doanh
- CR 13. Tổ chức được các hoạt động sản xuất kinh doanh nông nghiệp.
- CR 14. Xây dựng được chiến lược marketing cho 1 sản phẩm cụ thể
- CR 15. Vận dụng được các kỹ năng mềm như kỹ năng giao tiếp, thuyết trình, hợp tác, đàm phán trong kinh doanh.

* Thái độ

CR 16. Sinh viên tốt nghiệp có trách nhiệm xã hội, có phẩm chất trung thực, chuyên nghiệp, yêu nghề và ý thức tổ chức kỷ luật tốt.

II. CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO NGÀNH PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Tốt nghiệp chương trình đại học Phát triển nông thôn, sinh viên đạt được các chuẩn đầu ra sau:

* Về kiến thức

- CDR 1: Vận dụng được những kiến thức cơ bản về lý luận chính trị, khoa học tự nhiên, khoa học xã hội vào thực tiễn công việc
- CDR 2: Có đầy đủ kiến thức và vận dụng được để quản lý, điều hành các hợp tác xã trong lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn.
- CDR 3: Có đầy đủ kiến thức và vận dụng được để tự khởi nghiệp và tư vấn khởi nghiệp trong lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn
- CDR 4: Hiểu và vận dụng được kiến thức về nguyên lý, chính sách, quy hoạch để giải quyết các vấn đề lý luận và thực tiễn trong phát triển nông nghiệp, nông thôn
- CDR 5: Thực hiện được các nghiên cứu trong lĩnh vực phát triển nông nghiệp, nông thôn
- CDR 6: Có khả năng sử dụng tiếng Anh phục vụ công việc chuyên môn
- CDR 7: Sử dụng thành thạo một số phần mềm tin học phục vụ công việc chuyên môn
- CDR 8: Vận dụng được kiến thức về pháp luật để phát triển các tổ chức sản xuất kinh doanh trong lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn
- CDR 9: Phân tích được sự vận động về kinh tế, xã hội, môi trường nhằm giải quyết các vấn đề phát sinh trong thực tiễn của các doanh nghiệp, hợp tác xã, các địa phương.
- CDR 10: Có khả năng xây dựng, thực hiện và quản lý dự án tại các tổ chức sản xuất, các thành phần kinh tế và các địa phương.
- CDR 11: Vận dụng được kiến thức về kỹ thuật nông nghiệp trong tổ chức sản xuất của các doanh nghiệp, hợp tác xã và các địa phương
- CDR 12: Phân tích được các nguồn lực cơ bản trong các tổ chức sản xuất, các địa phương phục vụ mục tiêu phát triển nông nghiệp nông thôn.

- Họ và tên: Nguyễn Khánh Quang
- Chức danh, học hàm, học vị: Thạc sĩ
- Thời gian, địa điểm làm việc: Khoa khoa học cơ bản-Trường đại học nông lâm thái nguyên
- Địa chỉ liên hệ: tổ 17 phường thịnh đán TP thái nguyên
- Điện thoại, email: 0986 899 122 quangtuaf2010@gmail.com
- Các hướng nghiên cứu chính:
- Thông tin về trợ giảng/ giảng viên cùng giảng dạy (nếu có) (họ và tên, điện thoại, email):

1. Nguyễn Trường Giang, nguyentruonggiang@tuaf.edu.vn
2. Phạm Tiến Dũng, phamtiendung@tuaf.edu.vn
3. Dương thế hiển, duongthehien@tuaf.edu.vn
4. Bùi Minh Tuấn, bui minh tuan@tuaf.edu.vn

III. Mô tả học phần : Môn học bóng chuyên trang bị cho sinh viên các khai niệm chung và hệ thống kỹ thuật cơ bản giúp sinh viên nắm được các kỹ thuật cơ bản và khả năng vận dụng các kỹ thuật trong các tình huống thi đấu, Rèn luyện kỹ năng phân tích, đánh giá các kỹ thuật thông qua tranh ảnh, video liên quan tới hệ thống kỹ thuật cơ bản, yêu cầu sinh viên tham gia học tập theo nhóm và thảo luận có ý kiến độc lập, không phụ thuộc vào ý kiến người khác và nhận thức được ý nghĩa tác dụng của môn học bóng chuyên .

IV. Mục tiêu và chuẩn đầu ra

- Trang bị cho sinh viên kiến thức môn bóng chuyên, rèn luyện sức khỏe đảm bảo cho quá trình học tập tại trường và sau khi ra trường
- Thực hiện được các kỹ thuật cơ bản trong môn bóng chuyên như di chuyển, chuyền,đệm, phát, đập, chắn và tham gia thi đấu
- Có sức khỏe, phẩm chất đạo đức, thái độ học tập tốt.

Chuẩn đầu ra sau đây của CTĐT theo mức độ sau:

Mã HP	Tên HP	Mức độ đóng góp của học phần cho CDR của CTĐT																
		1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
Mã số:PH	Bóng	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	a	a	a	a

E112	chuyên																		
------	--------	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

Ghi chú:

- a: mức đáp ứng cao
- b: mức đáp ứng trung bình
- c: mức đáp ứng thấp
- -: không đáp ứng
- Chuẩn đầu ra của học phần (*theo thang đo năng lực của Bloom*):

Ký hiệu	Chuẩn đầu ra của học phần Hoàn thành học phần này, sinh viên thực hiện được	CDR của CTĐT
Kiến thức		
K1	- Vận dụng được kỹ năng, quan sát và tư duy để thực hiện được các kỹ thuật cơ bản trong bong chuyên và phương pháp tổ chức thi đấu.	
K2	Hiểu được tầm quan trọng của thể dục thể thao mang lại cho con người.	
Kĩ năng		
K3	Thực hiện di chuyển, chuyên, đệm, phát, đập, chắn bóng và phương pháp thi đấu, trọng tài bóng chuyên	
K4	- Thuyết trình, nghiên cứu, làm việc nhóm và làm việc độc lập bài tập theo yêu cầu môn học hiểu được tầm quan trọng của thể dục thể thao ảnh hưởng tới sinh viên trong xã hội và trong quá trình học tập tại trường	14a,15a,16
Thái độ và phẩm chất đạo đức		
K5	Có ý thức tự giác học tập, ý thức tổ chức kỷ luật, hăng hái làm việc, sẵn sàng học tập nâng cao giá trị bản thân suốt đời	15a, 16a,17a
K6	Đoàn kết giúp đỡ lẫn nhau trong học tập, nâng cao tinh thần vượt khó Sẵn sàng đương đầu với vấn đề phát sinh, làm việc tốt dưới áp lực	15a, 16a,17a

IV. Phương pháp giảng dạy và học tập

1. Phương pháp giảng dạy: Thuyết trình và thực hành
2. Phương pháp học tập :
 - Sinh viên học tập đơn lẻ: Tự tập luyện, nghiên cứu qua mạng
 - Sinh viên học tập theo nhóm: thảo luận theo từng chủ đề, phát biểu và đặt câu hỏi.

V. Nhiệm vụ của sinh viên

Chuyên cần: sinh viên tham gia ít nhất 80% số lượng tiết giảng

1. Kiểm tra đánh giá thường xuyên: trọng số 0,2
2. Kiểm tra đánh giá định kỳ : trọng số 0,3
3. Kiểm tra đánh giá cuối kỳ: trọng số 0,5

- VI. Đánh giá và cho điểm

1. Thang điểm: 10
2. Kế hoạch đánh giá và trọng số

Bảng 1. Ma trận đánh giá CDR của học phần

Các CDR của học phần	Chuyên cần	Giữa kỳ	Cuối kỳ
	(20%)	(30%)	50(%)
K1	x		
K2	x		
K3	x	x	x
K4	x	x	x
K5	x	x	x
K6	x	x	x

Bảng 2. Rubric đánh giá học phần

Lưu ý: Học phần giảng dạy có bao nhiêu hình thức đánh giá thì phải có hình thức đánh giá tương ứng

Rubric 1: Đánh giá chuyên cần

TIÊU CHÍ	TRỌNG SỐ (%)	TỐT (8,5-10)	KHÁ (7,0-8,4)	TRUNG BÌNH (5,5-6,9)	TRUNG BÌNH YẾU (4,0-5,4)	KÉM >4,0
Tham dự các buổi học đầy đủ	80%	Tham dự đầy đủ các buổi học	Vắng 01 buổi không phép hoặc 01 buổi có phép	Vắng 02 buổi không phép hoặc 03 buổi có phép	Vắng 02 buổi không phép và nhiều nhất 01 buổi có phép	Vắng 03 buổi không phép

Thái độ học tập	20%	Tích cực tập luyện, hăng hái, nhiệt tình giúp đỡ bạn bè	Có tinh thần, kỷ luật tốt, đoàn kết	Chưa chịu khó vận động và xây dựng giờ học, ít tương tác với bạn bè	Không chủ động tập luyện, trì trệ tập luyện	Mất trật tự, chia rẽ đoàn kết, vô kỷ luật.
------------------------	-----	---	-------------------------------------	---	---	--

Rubric 2: Đánh giá giữa kỳ

TIÊU CHÍ	TRỌNG SỐ (%)	TỐT (8,5-10)	KHÁ (7,0-8,4)	TRUNG BÌNH (5,5-6,9)	TRUNG BÌNH YẾU (4,0-5,4)	KÉM >4,0
Kiểm tra kỹ thuật phát bóng: nam cao tay và nữ thấp tay	100%	Nam ; phát bóng đạt 5 quả đúng kỹ thuật Nữ: phát bóng đạt 5 quả đúng kỹ thuật	Nam ; phát bóng đạt 4 quả đúng kỹ thuật Nữ: phát bóng đạt 4 quả đúng kỹ thuật	Nam ; phát bóng đạt 3 quả đúng kỹ thuật Nữ: phát bóng đạt 3 quả đúng kỹ thuật	Nam ; phát bóng đạt 2 quả đúng kỹ thuật Nữ: phát bóng đạt 2 quả đúng kỹ thuật	Nam ; phát bóng đạt 1 quả đúng kỹ thuật Nữ: phát bóng đạt 1 quả đúng kỹ thuật

Rubric 3: Đánh giá cuối kỳ

TIÊU CHÍ	TRỌNG SỐ (%)	TỐT (8,5-10)	KHÁ (7,0-8,4)	TRUNG BÌNH (5,5-6,9)	TRUNG BÌNH YẾU (4,0-5,4)	KÉM >4,0
Kiểm tra kỹ thuật chuyên bóng, đệm bóng	100%	Thực hiện 10 quả liên hoàn, đúng kỹ thuật,	Thực hiện 8 quả liên tục, đẹp mắt, biên độ, tần suất, nhịp độ chưa phù hợp	Thực hiện 6 quả ngắt đoạn, kỹ thuật động tác, nhịp độ, biên độ, tần suất không phù hợp	Thực hiện 4 quả ngắt đoạn, không đúng tần số, biên độ, nhịp	thực hiện 1,2 quả và không đúng kỹ thuật nhịp độ động tác

		biên độ, tần suất, đúng yêu cầu.			độ	
--	--	----------------------------------	--	--	----	--

Rubric 4: Đánh giá thực hành

TIÊU CHÍ	TRỌNG SỐ (%)	TỐT (8,5-10)	KHÁ (7,0-8,4)	TRUNG BÌNH (5,5-6,9)	TRUNG BÌNH YẾU (4,0-5,4)	KÉM >4,0
Mức độ hoàn thành	50%	Hoàn thành đầy đủ các yêu cầu bài tập được giao	Hoàn thành 70%-84% yêu cầu của bài tập do giáo viên giao	Hoàn thành 55%-69% yêu cầu của bài tập do giáo viên giao	Hoàn thành chỉ trong khoảng 40%-54% khối lượng bài tập được giao.	Hoàn thành chỉ dưới 40% khối lượng bài tập được giao.
Kỹ thuật động tác	50%	Đáp ứng đầy đủ yêu cầu về kỹ thuật động tác	Đáp ứng 70%-84% yêu cầu về kỹ thuật động tác	Đáp ứng 55%-69% yêu cầu về kỹ thuật động tác	Đáp ứng 40%-54% yêu cầu về kỹ thuật động tác	Đáp ứng <40% yêu cầu về kỹ thuật động tác

VII. Giáo trình/ tài liệu tham khảo

- *Giáo trình nội bộ môn Bóng chuyên – Bộ môn GDTC – Khoa KHCB - ĐHNL*

(Ghi tên giáo trình, sách sử dụng để giảng dạy và học tập chính thức cho sinh viên)

- *Tài liệu tham khảo khác:*

- *Giáo trình bóng chuyên, NXB TDTT Hà Nội 2006*

- *Giáo trình bóng chuyên, NXB Đại học Sư Phạm TDTT Hà Nội*

- *Ngân hàng câu hỏi và đáp án môn học bóng chuyên – Nhà xuất bản TDTT 2009p*

- 101 Bài luyện tập môn bóng chuyên – Nhà xuất bản Trẻ
- Huấn luyện vận động viên bóng chuyên trẻ - NXB TDTT
- Luật bóng chuyên, NXB TDTT- UBTDTT

VIII. Nội dung chi tiết của học phần :

Nội dung	CDR chi tiết	Hoạt động dạy và học	Hoạt động đánh giá	CDR học phần
<p>Chương 1: Lịch sử phát triển môn bóng chuyền</p> <p>1.1. Lịch sử</p> <p>1.2. Luật bóng chuyền</p> <p>1.3. Kỹ thuật di chuyển</p>	<p>Hiểu rõ nguồn gốc lịch sử phát triển môn bóng chuyền, và đặc điểm và vai trò của môn bóng chuyền</p>	<p>- Thuyết trình, thị phạm, sửa chữa động tác sai</p> <p>- Tập luyện theo nhóm.</p>	<p>R1</p>	<p>K1, K2, K3, K4, K5, K6</p>
<p>Chương 2: Kỹ thuật trong bóng chuyền</p> <p>2.1 Học kỹ thuật chuyền bóng</p> <p>2.2 Học kỹ thuật đệm bóng</p> <p>2.3 Học kỹ thuật phát bóng</p> <p>2.4 Học Kỹ thuật chắn bóng</p> <p>2.5 Học kỹ thuật đập bóng</p>	<p>Nắm vững tư thế di chuyển và kỹ thuật chuyền đệm ,phát, chắn và đập bóng</p>	<p>Thuyết trình, thị phạm, sửa chữa động tác sai</p> <p>- Tập luyện theo nhóm.</p>	<p>R1,R2,R3, R4</p>	<p>K1, K2, K3, K4, K5, K6</p>
<p>Chương 3: Học Luật và Phương pháp tổ chức trọng tài</p>	<p>Áp dụng được luận vào trong thi đấu</p>	<p>Thuyết trình, thảo luận và thi đấu</p>	<p>R1, R2, R3,R4</p>	<p>K1, K2, K3, K4,</p>

			K5, K6
--	--	--	--------

IX. Hình thức tổ chức dạy học :

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học môn học (tiết)					Tổng
	Lý thuyết	Bài tập	Thảo luận	Thực hành	Tự học	
Chương 1	3		1			4
Chương 2	3	1		6	6	16
Chương 3	2		1	6	1	10
Tổng						30

X. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần:

- Học thực hành: Địa điểm: Sân bóng chuyên ngoài trời (thoáng mát, không gian hợp lý, đảm bảo về vị trí địa lý, tránh ảnh hưởng về điều kiện thời tiết)
- Quy định giờ lên lớp: Trang phục đúng quy định, hợp với đặc thù của môn học
- Phương tiện phục vụ giảng dạy: Có đủ bóng chuyên cho người học.

Thái nguyên, ngày 20 tháng 8 năm 2018

TRƯỞNG KHOA
(Ký và ghi rõ họ tên)

TRƯỞNG BỘ MÔN
(Ký và ghi rõ họ tên)

GIẢNG VIÊN BIÊN SOẠN
(Ký và ghi rõ họ tên)

Quang

Ths.Nguyễn Khánh